TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đăng Thiện

Ông Nguyễn Văn Sâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tho Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024,

Đối với bị cáo: **Đỗ Phương Đ**, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1960 tại: xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Số thẻ Căn cước công dân: 038060006098; Nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn L (đã chết) và bà Đỗ Thị K (đã chết); Có vợ là Lê Thị N và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 28/3/2024, đến ngày 28/5/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh"; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Đỗ Mai N1, sinh năm 1944, Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Mai N1:*

1. Lê Thị H, sinh năm 1948, địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

2. Đỗ Thị Tú A, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

3. Đỗ Thị H1, sinh năm 1978, địa chỉ: Thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

4. Đỗ Thị H2, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của các người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Vũ Ngọc H3, sinh năm: 1974, địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Thị L1, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn E, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

2. Lê Thị Vân A1, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn E, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

3. Kiều Thị H4, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

4. Lê Thị N, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

5. Đỗ Trường G, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

6. Đỗ Văn P, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

7. Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1971, địa chỉ: Lô D, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/12/2023, ông Đỗ Mai N1 (sinh năm 1944, nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) đi bộ thể dục trên đoạn đường thuộc dự án tuyến đường từ thị trấn T đi khu đô thị L - Sao Vàng hướng xã X đi xã X, huyện T. Ông N1 đi bộ ở phần đường bên phải theo hướng di chuyển. Cùng thời điểm, Đỗ Phương Đ có giấy phép lái xe hạng A1 (hợp lệ theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36D1-032.75 cùng chiều đi trên đoạn đường ông N1 đi bộ thể dục. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, Đỗ Phương Đ điều khiển xe mô tô đi ở phần đường bên phải theo hướng di chuyển đoạn qua thôn D, xã X, huyện T. Do không chú ý quan sát khi điều khiển xe, nên khi Đỗ Phương Đ phát hiện thấy ông Đỗ Mai N1 đi bộ phía trước lúc này khoảng cách là khoảng 2-3m, Đỗ Phương Đ không kịp xử lý, đã đâm va vào ông N1 từ phía sau khiến ông N1 bị ngã xuống đường. Sau va chạm Đỗ Phương Đ và xe mô tô cũng bị ngã nghiêng phải xuống đường, xe mô tô trượt một đoạn khoảng 6,7m. Sau đó, Đ đi về phía ông N1 đang

nằm trên mặt đường, đầu hướng ra ruộng, còn chân hướng vào lòng đường, thân người gần vuông góc với trục đường. Đông nâng, sờ đầu ông N1 thấy ông N1 nằm bất tỉnh, mặt, đầu chảy máu. Do lo sợ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đ đã đặt ông N1 nằm sấp xuống đường rồi lên xe mô tô bỏ chạy khỏi hiện trường về nhà đi ngủ. Còn ông N1 bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện và tử vong vào lúc 03 giờ 00 phút ngày 24/12/2023.

Đến 11 giờ 20 phút ngày 24/12/2023, Đỗ Phương Đ nhận thức được hành vi vi phạm của bản thân, biết việc không thể trốn tránh được pháp luật, nên đã đến cơ quan công an đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở, xét nghiệm các chất gây nghiện trong mẫu nước tiểu đối với Đỗ Phương Đ vào ngày 24/12/2023, kết quả là 0,00mg/l khí thở (không phẩy không không miligam trên một lít khí thở), âm tính với chất gây nghiện: amphetamin, marijuana, opiats.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Đỗ Phương Đ hồi 11 giờ 05 phút ngày 24/12/2023 tại Công an huyện T, xác định:

+ Tại mặt trước đầu gối phải có vết bị trầy xước da, kích thước (2,5 x 2)cm.

+ Tại mặt trước cẳng chân phải có vết trầy xước da, kích thước (6 x 1)cm.

+ Mắt phải sưng nề, bầm tím. Tại đuôi lông mày phải có vết rách da, kích thước (2,5 x 0,5)cm, đã được khâu xử lý; xung quanh mắt phải và vùng mắt phải sưng nề, có diện (7 x 5)cm.

Ngày 28/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định số 403/QĐ-ĐTTH, trưng cầu giám định pháp y thương tích đối với Đỗ Phương Đ. Tuy nhiên, Đ cho rằng thương tích bản thân do vụ tai nạn giao thông gây ra, lỗi thuộc về mình, đồng thời thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe, sinh hoạt hằng ngày nên từ chối giám định pháp y thương tích, không có yêu cầu gì về thương tích này.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại đoạn đường thuộc tuyến đường từ thị trấn T đi khu đô thị L – Sao Vàng thuộc địa phận thôn D, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Phía Đ và phía Tây tiếp giáp cánh đồng thôn D, xã X. Đường được rải nhựa phẳng rộng 11,2m, dọc hướng Bắc – N, hướng Bắc là hướng đi thị trấn T, hướng Nam là hướng đi xã X. Tim đường không có vạch kẻ sơn.

Lấy cột đèn ở lề đường bên phải đường theo hướng thị trấn T đi xã X (cột đèn ở vị trí đối diện với cây cột điện ký hiệu số 02NBXQ3, Lô C.E9.3) làm mốc chuẩn. Qua mốc kẻ đường thẳng vuông góc với lề đường ta được đường thẳng ký hiệu (A).

Chọn mép đường bên phải đường theo hướng thị trấn T đi xã X làm vạch chuẩn được đường thẳng cố định ký hiệu (B).

Quá trình khám nghiệm hiện trường, phát hiện:

Vết (1): Vết cà trượt không liên tục trên mặt đường dài 6,7m, trong diện rộng 1,2m, chiều hướng vết Bắc – N. Đầu vết cách (A) là 3,85m về hướng N, cách (B) là 2,3m về hướng Đông. Đuôi vết cách (B) là 1,9m về hướng Đông. Vết cà trượt gồm

các vết đơn rộng từ (0,005-0,02)m.

Vết (2): Vết chất màu nâu đỏ loang, kích thước (0,15 x 0,16)cm, cách đầu vết (1) là 4,4m về hướng T, cách (B) là 0,3m về hướng Đông.

Vết (3): Đám kính vỡ và mảnh nhựa màu đỏ, kích thước trong diện (0,18 x 0,35)m. Vết cách đầu vết (1) là 4,6m về hướng T, cách (B) là 0,8m về hướng Đông.

Vết (4): Vết chất màu nâu đỏ nhỏ giọt, kích thước trong diện (1,4 x 1,7)m, gồm 03 vết dạng hình tròn đường kính 0,01m. Vết cách đầu vết (1) là 4,5m về hướng Nam (hơi chếch Đ), cách (B) là 2,7m về hướng Đông.

Kết quả kiểm tra hệ thống camera an ninh, hệ thống biển báo hiệu đường bộ, hệ thống biển cảnh báo, rào chắn trong khu vực hiện trường, xung quanh hiện trường:

- Tại hiện trường, xung quanh hiện trường không có camera an ninh nào, không có biển báo hiệu đường bộ nào.

- Trên đoạn đường có nhiều đường nhánh, ngã rẽ đi vào khu dân cư không có biển báo, rào chắn.

- Từ vị trí xảy ra va chạm về phía Bắc 2.100m, về phía Nam 1.850m thì đường đã được rải thảm nhựa phẳng, ở hai đầu có hàng rào chắn ngăn cách với đường chưa thi công xong. Trên đoạn đường được rải nhựa không có vật tư, máy móc, thiết bị thi công.

Kết quả giám định pháp y tử thi đối với ông Đỗ Mai N1: Ngày 24/12/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định số 389/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định nguyên nhân chết của ông Đỗ Mai N1. Tại bản Kết luận giám định số: 74/KLGĐTT-PC09 ngày 08/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T xác định:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Các vết xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Đầu, mặt, lưng, hai chân.

+ Gãy trật khớp cổ chân trái.

+ Tụ, ngấm máu diện rộng tổ chức dưới da đầu và cơ thái dương hai bên.

+ Tụ máu lan tỏa màng mềm.

+ Phù não.

- Kết luận nguyên nhân chết: Tụ máu não, phù não.

Kết quả giám định dấu vết cơ học:

Ngày 26/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 390/QĐ-ĐTTH về việc giám định dấu vết cơ học. Bản Kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T xác định:

- Không đủ cơ sở xác định va chạm giữa xe mô tô BKS: 36D1-032.75 với ông Đỗ Mai N1.

Dấu vết tại mặt và má phải lốp trước tương ứng cuối hàng chữ số "38P", mặt ngoài bên phải đĩa phanh trước tương ứng nan hoa số 03 ngược chiều chuyển động

tiến (tính từ chân van) xe mô tô BKS 36D1-032.75 (ảnh 5 đến ảnh 8) phù hợp do va chạm với chất liệu vải sợi tạo nên.

- Không đủ cơ sở xác định chiều hướng di chuyển của xe mô tô BKS: 36D1-032.75 và ông Đỗ Mai N1 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe mô tô tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Ngày 29/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 449/QĐ-ĐTTH về việc giám định dấu vết lốp ghi nhận trên quần ông Đỗ Mai N1 với lốp xe mô tô BKS: 36D1-032.75. Tại bản Kết luận giám định số 1117/KL-KTHS ngày 19/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T xác định:

Vân lốp trên quần dài màu đen của tử thi Đỗ Mai N1 là vân lốp xe mô tô. Không đủ cơ sở kết luận vân lốp trên quần dài màu đen của tử thi Đỗ Mai N1 với vân lốp xe mô tô BKS: 36D1-032.75 có phù hợp hay không.

Kết quả giám định ADN:

Ngày 02/01/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 16/QĐ-ĐTTH về việc giám định ADN xác định vết máu thu ở hiện trường có phải của ông Đỗ Mai N1, Đỗ Phương Đ không. Tại Bản kết luận giám định số 34/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của V Bộ C1 xác định:

- Mẫu chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí dấu vết số (2) theo hồ sơ khám nghiệm hiện trường là máu người và là máu của Đỗ Mai N1.

- Mẫu chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí dấu vết số (4) theo hồ sơ khám nghiệm hiện trường là máu người và là máu của Đỗ Phương Đ.

Kết quả giám định dấu vết khớp:

Ngày 03/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 25/QĐ-ĐTTH về việc giám định dấu vết khớp xác định mảnh nhựa màu đỏ thu ở hiện trường có phải bị vỡ từ cánh yếm bên phải xe mô tô BKS: 36D1-032.75 không. Tại bản Kết luận giám định số 529/KT-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Mảnh nhựa màu đỏ thu tại vị trí dấu vết số 3 được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường gửi giám định trùng khớp với vết vỡ tại cánh yếm bên phải xe mô tô BKS: 36D1-032.75, nhãn hiệu Honda, màu đỏ đen bạc.

Kết quả làm việc với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện T:

Tại công văn số 05/BQLDA-KTTĐ ngày 08/01/2024, số 183/BQLDA-KTTĐ ngày 24/5/2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện T cung cấp thông tin:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc dự án tuyến đường từ thị trấn T đi khu đô thị L - S, huyện T.

- Tại thời điểm ngày 23/12/2023, đoạn đường qua thôn D, xã X (*tương ứng với lý trình từ Km1+500 – Km1+930 của dự án*) đã thi công hoàn thành hạng mục thảm nhựa mặt đường. Tuy nhiên toàn bộ các hạng mục của dự án chưa hoàn thành nên chưa đưa vào khai thác sử dụng.

- Đoạn đường này do Công ty Cổ phần T1 đang thi công và quản lý toàn bộ mọi hoạt động trên công trình.

- Trong phạm vi dự án đang thi công chỉ có các cá nhân như: người đại diện của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát, cán bộ kỹ thuật, công nhân… và các loại phương tiện như: xe mô tô, ô tô, máy lu, máy xúc… liên quan đến mọi hoạt động xây dựng của nhà thầu được phép lưu thông.

- Tại thời điểm ngày 23/12/2023, đoạn đường từ thị trấn T đi Khu đô thị L-Sao Vàng qua thôn D, xã X đã được tiến hành thông xe kỹ thuật. Ngày 19/11/2023, đã tiến hành thông xe kỹ thuật đoạn đường tương ứng với lý trình Km1+100-Km3+100, trong đó có đoạn đường xảy ra vụ tai nạn qua thôn D, xã X, huyện T.

* Về phương tiện, giấy tờ đã tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 36D1-032.75, đã bị hư hỏng sau tai nạn giao thông; 01 đăng ký xe mô tô số 012813 mang tên Đỗ Phương Đ; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 2200982452, có giá trị đến ngày 12/01/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 (một) cánh yếm bên phải xe mô tô sơn màu đỏ, kích thước (65 x 48)cm, trên mặt ngoài cánh yếm có dòng chữ "HONDA 125F1" đã bị vỡ khuyết một phần được niêm phong trong thùng cát tông; 01 (một) mảnh nhựa màu sơn đỏ, kích thước (8,5 x 2,5 x 0,33)cm được niêm phong trong phong bì trắng thu ở hiện trường đang được bảo quản theo quy định.

* Về phần dân sự: Gia đình bị cáo Đỗ Phương Đ đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận bồi thường số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) cho gia đình ông Đỗ Mai N1. Người đại diện gia đình ông Đỗ Mai N1 không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS-HS ngày 19/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Đỗ Phương Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại các điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Phương Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Về phần dân sự: Bị cáo xác định đã nhờ gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại Đỗ Mai N1 được số tiền 200.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Mai N1 trình bày: Xác nhận sau tai nạn, gia đình bị cáo Đ đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân được số tiền là 200.000.000 đồng. Nay người đại diện hợp pháp của bị hại N1, có ý kiến không yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm về phần dân sự; Về hình sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ, tuy nhiên đề nghị xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Phương Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Phương Đ từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 (một) cánh yếm bên phải xe mô tô sơn màu đỏ, kích thước (65 x 48)cm, trên mặt ngoài cánh yếm có dòng chữ "HONDA 125F1" đã bị vỡ khuyết một phần; 01 (một) mảnh nhựa màu sơn đỏ, kích thước (8,5 x 2,5 x 0,33)cm.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Bị cáo Đỗ Phương Đ không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt, để sớm trở về hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Phương Đ tại phiên tòa hôm nay, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y tử thi; Kết luận dấu vết khớp; Kết luận vân lốp; Kết luận mẫu máu, Dữ liệu hình ảnh, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 23/12/2023, tại tuyến đường từ thị trấn T đi khu đô thị L - S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa đoạn qua thôn D, xã X, huyện T, Đỗ Phương Đ (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36D1-032.75 không chú ý quan sát đã đâm va vào phía sau ông Đỗ Mai N1 đang đi bộ phía trước. Hậu quả ông N1 tử vong. Sau tai nạn, Đỗ Phương Đ đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36D1-032.75 bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm.

Hành vi trên của Đỗ Phương Đ đã phạm vào khoản 17, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, quy định về "*Các hành vi bị nghiêm cấm: Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm"*; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, quy định về "*Quy tắc chung"* và điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của

Chính Phủ, quy định về *"Điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông",* gây hậu quả làm chết ông Đỗ Mai N1. Do đó, hành vi của bị cáo Đỗ Phương Đ đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Vụ tai nạn giao thông xảy ra, gây hậu quả làm chết 01 người, mặc dù là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, nhưng đã gây nên những mất mát, nỗi đau nặng nề đối với gia đình và người thân của nạn nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, đồng thời gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân khi tham gia giao thông. Tình hình tai nạn giao thông hiện nay đang diễn ra phức tạp, có chiều hướng gia tăng và là vấn đề bức xúc của xã hội; Dư luận xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm minh những người vi phạm luật giao thông và cũng để góp phần giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân. Do đó, cần thiết phải xử lý vụ án nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo; đồng thời qua đó tạo được sự chuyển biến tích cực trong việc giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành các quy định về an toàn giao thông.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đ có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi gây tai nạn, nhận thức được hành vi vi phạm của bản thân, bị cáo đã đến cơ quan Công an xin đầu thú; đã tác động nhờ gia đình bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại được số tiền là 200.000.000 đồng; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Đ hiện được hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Có bà nội Phạm Thị N2 được Nhà nước truy tặng Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, nên bị cáo Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy:

Bị cáo Đ sau khi gây tai nạn, có đi lại để xem tình trạng nạn nhân, nhưng không đưa nạn nhân đi cứu chữa thương tích, lại điều khiển xe bỏ chạy nhằm trốn tránh trách nhiệm, khiến dư luận phẫn nộ. Do đó, cần thiết phải bắt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới đảm bảo được tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Đông T đã cao (trên 60 tuổi), lần đầu phạm tội do lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Đối với thời gian bị cáo đã bị tạm giam sẽ được tính vào thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đang được tại ngoại, nên thời hạn tù đối với bị cáo sẽ được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Đ đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 200.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự, nên không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án và các tài liệu, đồ vật tạm giữ:

- Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 36D1-032.75, đã bị hư hỏng sau tai nạn giao thông; 01 đăng ký xe mô tô số 012813 mang tên Đỗ Phương Đ; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 2200982452, có giá trị đến ngày 12/01/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định, là phù hợp.

- Đối với: 01 (một) cánh yếm bên phải xe mô tô sơn màu đỏ, kích thước (65 x 48)cm, trên mặt ngoài cánh yếm có dòng chữ "HONDA 125F1" đã bị vỡ khuyết một phần được niêm phong trong thùng cát tông; 01 (một) mảnh nhựa màu sơn đỏ, kích thước (8,5 x 2,5 x 0,33)cm được niêm phong trong phong bì trắng thu ở hiện trường, đây là các mảnh vỡ từ đồ nhựa của chiếc xe mô tô bị cáo điều khiển, hiện không còn giá trị, không sử dụng được, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về tính tiết liên quan vụ án: Đối với đơn vị thi công đoạn đường xảy ra tai nạn là Công ty Cổ phần T1 không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với đơn vị thi công. Tuy nhiên đoạn đường vẫn chưa đưa vào khai thác, sử dụng đang thuộc quản lý của đơn vị thi công mà tại các đường nhánh, ngã rẽ vào khu dân cư không có biển báo rào chắn để cho người dân đi vào tuyến đường. Vì vậy, cần làm rõ trách nhiệm của đơn vị thi công nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã chuyển hồ sơ tài liệu liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T để xem xét, xử lý theo quy định, là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo Đỗ Phương Đ là người cao tuổi, nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Phương Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Đỗ Phương Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam (từ ngày 28/3/2024 đến ngày 28/5/2024).

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 (một) cánh yếm bên phải xe mô tô sơn màu đỏ, kích thước (65 x 48)cm, trên mặt ngoài cánh yếm có dòng chữ "HONDA 125F1" đã bị vỡ khuyết một phần được niêm phong trong thùng cát tông được dán kín niêm phong; 01 (một) mảnh nhựa màu sơn đỏ, kích thước (8,5 x 2,5 x 0,33)cm được niêm phong trong phong bì trắng được dán kín, niêm phong, do Phòng K1 Công an tỉnh T phát hành.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, hiện trạng theo như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 77 ngày 22/8/2024.

3. Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Phương Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại:
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tiến